

KẾ HOẠCH DẠY HỌC LỚP 10**MÔN HỌC: NGỮ VĂN**

(Năm học 2026 – 2027)

Cả năm: 105 tiết + 35 tiết chuyên đề

1. Phân phối chương trình cơ bản lớp 10

ST T	Bài học	Số tiết	Tiết thứ	Tuần dạy dự kiến	Yêu cầu cần đạt	Thiết bị dạy học	Năng lực số	YCCĐ theo khung 3439 (Giáo dục AI)
HỌC KÌ I (54 tiết + 18 tiết chuyên đề)								
1	Sức hấp dẫn của truyện kể	11	1-11	1, 2, 3, 4	1. Đọc: - Nhận biết được một số yếu tố của truyện nói chung và thần thoại nói riêng như: cốt truyện, không gian, thời gian, nhân vật, lời người kể chuyện ngôi thứ ba và nhân vật. - Phân tích và đánh giá được chủ đề, tư tưởng, thông điệp của văn bản; phân tích được một số căn cứ để xác định chủ đề. 2. Viết: Viết được một văn bản nghị luận phân tích, đánh giá chủ đề và những nét đặc sắc về nghệ thuật của một tác phẩm truyện. 3. Nói và nghe: Biết thuyết trình (giới thiệu, đánh giá) về nội dung và nghệ thuật của một tác phẩm truyện.	Máy tính, Tivi	1.1NC1b: Áp dụng được kỹ thuật tìm kiếm để lấy được dữ liệu, thông tin và nội dung trong môi trường số.	10.C2
	Đọc VB 1, 2, 3: <i>Truyện về các vị thần sáng tạo thế giới</i> (Thần thoại Việt Nam)	2	1 - 2	1		Máy tính, Tivi		10.C2a, 10.C3, 10.C4
	Đọc VB 4: <i>Chuyện chức Phán sự đền Tản Viên</i> (Nguyễn Dữ)	2	3 - 4	1,2		Máy tính, Tivi	3.1NC1a: Áp dụng được các cách tạo và chỉnh sửa nội dung ở các định dạng khác nhau.	10.C2, 10.C3, 10.C4
	Đọc VB 5: <i>Chữ người tử tù</i> (Nguyễn Tuân)	2	5 - 7	2,3		Máy tính, Tivi		10.C2, 10.C3a, 10.C4
	Thực hành tiếng Việt: Sử dụng từ Hán Việt	1	8	3		Máy tính, Tivi	1.3NC1a: Thao tác được thông tin, dữ liệu và nội dung để tổ chức, lưu trữ và truy xuất dễ dàng hơn.	10.C2, 10.C3a, 10.C4,

	Viết: Viết văn bản nghị luận phân tích, đánh giá một tác phẩm truyện (Chủ đề, những nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật)	2	9 - 10	3,4	4. Phẩm chất: Sống có khát vọng, có hoài bão và thể hiện được trách nhiệm với cộng đồng.	Máy tính, Tivi	1.3NC1a: Thao tác được thông tin, dữ liệu và nội dung để tổ chức, lưu trữ và truy xuất dễ dàng hơn.	10.B2, 10.B3, 10.C2, 10.A1a
	Nói và nghe: Giới thiệu, đánh giá về nội dung và nghệ thuật của một tác phẩm truyện	1	11	4		Máy tính, Tivi	1.3NC1a: Thao tác được thông tin, dữ liệu và nội dung để tổ chức, lưu trữ và truy xuất dễ dàng hơn.	10.B2, 10.B3, 10.C2, 10.A1a
2	Vẻ đẹp của thơ ca	11	12 - 22	4, 5, 6, 7, 8	1. Đọc: - Phân tích và đánh giá được giá trị thẩm mỹ của một số yếu tố trong thơ như: từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp, đối, nhân vật trữ tình (chủ thể trữ tình) - Liên hệ để thấy một số điểm gần gũi về nội dung giữa các tác phẩm thơ thuộc hai nền văn hoá khác nhau. - Nhận biết lỗi dùng từ và lỗi về trật tự từ, biết cách sửa những lỗi đó. 2. Viết: Viết được một văn bản nghị luận phân tích, đánh giá chủ đề và những nét đặc sắc về nghệ thuật của một tác phẩm thơ.	Máy tính, Tivi	1.1NC1b: Áp dụng được kỹ thuật tìm kiếm để lấy được dữ liệu, thông tin và nội dung trong môi trường số.	10.C2a, 10.C3, 10.C4
	Đọc VB 1, 2, 3: <i>Chùm thơ hai-cư Nhật Bản</i>	2	12 - 13	4,5		Máy tính, Tivi	3.1NC1a: Áp dụng được các cách tạo và chỉnh sửa nội dung ở các định dạng khác nhau.	10.C2a, 10.C3, 10.C4
	Đọc VB 4: <i>Thu hứng</i> (Đỗ Phủ)	2	14 - 15	5		Máy tính, Tivi		10.C2, 10.C3, 10.C4
	Đọc VB 5: <i>Mùa xuân chín</i> (Hàn Mặc Tử)	2	16 - 17	6		Máy tính, Tivi		10.C2a, 10.C3, 10.C4
	Đọc VB 6: <i>Bản hoà âm ngôn từ trong “Tiếng thu” của Lưu Trọng Lư</i> (Chu Văn Sơn)	1	18	6		Máy tính, Tivi		10.C2a, 10.C3, 10.C4
	Thực hành tiếng Việt: Lỗi dùng	1	19	7		Máy tính, Tivi	1.3NC1a: Thao tác được thông	10.C2, 10.C3,

	từ, lỗi về trật tự từ và cách sửa						tin, dữ liệu và nội dung để tổ chức, lưu trữ và truy xuất dễ dàng hơn.	10.C4
	Viết: Viết văn bản nghị luận phân tích, đánh giá một tác phẩm thơ	1	20	7		Máy tính, Tivi	1.3NC1a: Thao tác được thông tin, dữ liệu và nội dung để tổ chức, lưu trữ và truy xuất dễ dàng hơn.	10.A1a, 10.B2, 10.B3, 10.C2
	Nói và nghe: Giới thiệu, đánh giá về nội dung và nghệ thuật của một tác phẩm thơ	2	21 - 22	7,8	3. Nói và nghe: Biết thuyết trình (giới thiệu, đánh giá) về nội dung và nghệ thuật của một tác phẩm thơ. 4. Phẩm chất: Biết nuôi dưỡng đời sống tâm hồn phong phú, có khả năng rung động trước vẻ đẹp của cuộc sống.	Máy tính, Tivi	1.3NC1a: Thao tác được thông tin, dữ liệu và nội dung để tổ chức, lưu trữ và truy xuất dễ dàng hơn.	10.A1a, 10.B2, 10.C2
3	Nghệ thuật thuyết phục trong văn nghị luận	9	23 - 31	8, 9, 10, 11, 12	1. Đọc: Nhận biết và phân tích được nội dung của luận đề, luận điểm, lí lẽ và bằng chứng tiêu biểu trong văn bản nghị luận.	Máy tính, Tivi	1.1NC1b: Áp dụng được kỹ thuật tìm kiếm để lấy được dữ liệu, thông tin và nội dung trong môi trường số.	10.C2, 10.C3, 10.C4
	Đọc VB1: <i>Hiền tài là nguyên khí của quốc gia</i> (trích – Thân Nhân Trung)	2	23 - 24	8	Phân tích được mối quan hệ giữa các luận điểm, lí lẽ, bằng chứng và vai trò của chúng trong việc thể hiện nội dung của văn bản nghị luận.	Máy tính, Tivi	3.1NC1a: Áp dụng được các cách tạo và chỉnh sửa nội dung ở các định dạng khác nhau.	10.C2, 10.C3, 10.C4
	Ôn tập kiểm tra giữa kì I	1	25	9	- Xác định được ý nghĩa của văn bản nghị luận; dựa vào các luận điểm, lí lẽ và bằng chứng để nhận biết được mục đích, quan điểm của người viết.	Máy tính, Tivi		
	Kiểm tra giữa học kì I	2	26 - 27	9	- Biết nhận ra và khắc phục			
	Đọc VB2: <i>Yêu và đồng cảm</i> (Trích - Phong Tử Khải)	2	28 - 29	10		Máy tính, Tivi		10.C2, 10.C3a, 10.C4

	Trả bài kiểm tra giữa kì I	1	30	10		Máy tính, Tivi		
	Đọc VB3: <i>Chữ bầu lên nhà thơ</i> (Trích – Lê Đạt)	2	31 - 32	11		Máy tính, Tivi		10.C2, 10.C3, 10.C4
	Thực hành Tiếng Việt: Lỗi về liên kết và mạch lạc trong đoạn văn, văn bản: dấu hiệu nhận biết và cách chỉnh sửa	1	33	11		Máy tính, Tivi	1.3NC1a: Thao tác được thông tin, dữ liệu và nội dung để tổ chức, lưu trữ và truy xuất dễ dàng hơn.	10.C2, 10.C3a, 10.C4
	Viết: Viết bài luận thuyết phục người khác từ bỏ một thói quen hay một quan niệm	1	34	12	những lỗi về mạch lạc, liên kết trong văn bản. 2. Viết: Viết được một bài luận thuyết phục người khác từ bỏ một thói quen hay một quan niệm.	Máy tính, Tivi	1.3NC1a: Thao tác được thông tin, dữ liệu và nội dung để tổ chức, lưu trữ và truy xuất dễ dàng hơn.	10.A1a, 10.B2, 10.B3, 10.C2
	Nói và nghe: Thảo luận về một vấn đề đời sống có ý kiến khác nhau.	1	35	12	3. Nói và nghe: Biết thảo luận về một vấn đề có những ý kiến khác nhau. 4. Phẩm chất: Có thái độ quý trọng hiền tài, biết đồng cảm với người khác và sống có trách nhiệm.	Máy tính, Tivi	1.3NC1a: Thao tác được thông tin, dữ liệu và nội dung để tổ chức, lưu trữ và truy xuất dễ dàng hơn.	10.A1a, 10.B2, 10.B3, 10.C2
4	Sức sống của sử thi	9	36 - 43	12, 13, 14	1. Đọc: - Nhận biết và phân tích được một số yếu tố của sử thi: không gian, thời gian, cốt truyện, nhân vật, lời người kể chuyện và lời nhân vật.	Máy tính, Tivi	1.1NC1b: Áp dụng được kỹ thuật tìm kiếm để lấy được dữ liệu, thông tin và nội dung	10.C2, 10.C3a, 10.C4
	Đọc VB1: <i>Héc-tô từ biệt Ăng-đrô-mác</i> (Trích – Hô-me-rơ)	2	36 - 37	12,13		Máy tính, Tivi		10.C2, 10.C3, 10.C4

	Đọc VB2: <i>Đăm Săn đi bắt Nữ Thần Mặt Trời</i> (Trích – Sử thi Ê-đê)	2	38 - 39	13		Máy tính, Tivi	trong môi trường số. 3.1NC1a: Áp dụng được các cách tạo và chỉnh sửa nội dung ở các định dạng khác nhau.	10.C2, 10.C3, 10.C4
	Thực hành tiếng Việt: Sử dụng trích dẫn, cước chú và cách đánh dấu phần bị tỉnh lược trong văn bản	1	40	14		Máy tính, Tivi	1.3NC1a: Thao tác được thông tin, dữ liệu và nội dung để tổ chức, lưu trữ và truy xuất dễ dàng hơn.	10.C2, 10.C3a, 10.C4
	Viết: Viết báo cáo kết quả nghiên cứu về một vấn đề	1	41	14	- Biết nhận xét nội dung bao quát của văn bản; biết phân tích các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, nhân vật và mối quan hệ giữa chúng; nêu được ý nghĩa của tác phẩm đối với người đọc.	Máy tính, Tivi	1.3NC1a: Thao tác được thông tin, dữ liệu và nội dung để tổ chức, lưu trữ và truy xuất dễ dàng hơn.	10.A1a, 10.B2, 10.B3, 10.C2
	Nói và nghe: Trình bày báo cáo kết quả nghiên cứu về một vấn đề	2	42 - 43	14,15	- Hiểu được cách đánh dấu phần bị tỉnh lược trong văn bản, cách chú thích trích dẫn và ghi cước chú. 2. Viết: Viết được báo cáo nghiên cứu, có sử dụng trích dẫn, cước chú; có hiểu biết về	Máy tính, Tivi	1.3NC1a: Thao tác được thông tin, dữ liệu và nội dung để tổ chức, lưu trữ và truy xuất dễ dàng hơn.	10.A1a, 10.B2, 10.B3, 10.C2
5	Tích trò sân khấu dân gian	7	44 - 50	15, 16, 17	1. Đọc: - Nhận biết và phân tích được một số yếu tố của văn bản chèo hoặc tuồng như: đề tài, tính vô danh, tích truyện, nhân vật, lời thoại, phương thức lưu truyền;	Máy tính, Tivi	1.1NC1b: Áp dụng được kỹ thuật tìm kiếm để lấy được dữ liệu, thông tin và nội dung	10.C2, 10.C3, 10.C4
	Đọc VB1: <i>Xuý Vân giả dại</i> (Trích chèo Kim	2	44 - 45	15		Máy tính, Tivi		10.C2, 10.C3, 10.C4

	Nham)						trong môi trường số.	
	Độc VB2: Huyện đường (Trích tuồng Nghêu, Sò, Ốc, Hên)	1	46	16		Máy tính, Tivi	3.1NC1a: Áp dụng được các cách tạo và chỉnh sửa nội dung ở các định dạng khác nhau.	10.C2, 10.C3, 10.C4
	Độc VB3: Múa rối nước –hiện đại soi bóng tiền nhân (Phạm Thuỳ Dung)	1	47	16		Máy tính, Tivi	1.3NC1a: Thao tác được thông tin, dữ liệu và nội dung để tổ chức, lưu trữ và truy xuất dễ dàng hơn.	10.C2, 10.C3, 10.C4
	Viết: Viết báo cáo nghiên cứu (Về một vấn đề văn hoá truyền thống Việt Nam)	1	48	16	phát hiện được các giá trị đạo đức, văn hoá từ văn bản được học. - Nêu được ý nghĩa hay tác động của văn bản thông tin đã học đối với bản thân. 2. Viết: Viết được báo cáo nghiên cứu, có sử dụng trích dẫn, cước chú và phương tiện hỗ trợ; có hiểu biết về quyền sở hữu trí tuệ và tránh đạo văn. 3. Nói và nghe: Biết lắng nghe và phản hồi về một bài thuyết trình kể quả nghiên cứu. 4. Phẩm chất: Có thái độ trân trọng đối với những di sản nghệ thuật quý báu mà ông cha ta truyền lại.	Máy tính, Tivi	1.3NC1a: Thao tác được thông tin, dữ liệu và nội dung để tổ chức, lưu trữ và truy xuất dễ dàng hơn.	10.A1a, 10.B2, 10.B3, 10.C2
	Nói và nghe: Trình bày báo cáo kết quả nghiên cứu về một vấn đề	2	49 - 50	17		Máy tính, Tivi	1.3NC1a: Thao tác được thông tin, dữ liệu và nội dung để tổ chức, lưu trữ và truy xuất dễ dàng hơn.	10.A1a, 10.B2, 10.B3, 10.C2
	Ôn tập kiểm tra cuối học kì I	1	51	17	Hệ thống hoá kiến thức đã được học, trong SGK Ngữ văn 10, tập một.	Máy tính, Tivi	3.1NC1a: Áp dụng được các cách tạo và	

					- Phát triển kĩ năng đọc, viết, nói và nghe thông qua việc thực hiện những nhiệm vụ đặt ra trong các bài tập.		chỉnh sửa nội dung ở các định dạng khác nhau.	
	Kiểm tra cuối học kì I	2	52 - 53	18	- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng đã học, rèn luyện vào việc giải quyết những bài tập mang tính tổng hợp			
	Chữa bài kiểm tra cuối kì I	1	54	18		Máy tính, Tivi		
HỌC KÌ II (51 tiết + 17 tiết chuyên đề)								
6	Nguyễn Trãi - "Dành còn để trợ dân này"	12	55 - 65	19, 20, 21, 22	1. Đọc: -Vận dụng được những hiểu biết về Nguyễn Trãi để đọc hiểu một số tác phẩm của tác gia này. - Nhận biết và phân tích được bối cảnh lịch sử – văn hoá được thể hiện trong văn bản văn học. - Nhận biết và phân tích được cách sắp xếp, trình bày luận điểm, lí lẽ và bằng chứng, vai trò của các yếu tố biểu cảm trong văn nghị luận. 2. Viết: -Viết được văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội: trình bày rõ quan điểm và hệ thống các luận điểm, bài viết có cấu trúc chặt chẽ, sử dụng các bằng chứng thuyết phục. 3. Nói và nghe: Biết thảo luận về một vấn đề có những ý kiến khác nhau; đưa ra được những	Máy tính, Tivi	1.1NC1b:Áp dụng được kỹ thuật tìm kiếm để lấy được dữ liệu, thông tin và nội dung trong môi trường số.	10.C2, 10.C3, 10.C4
	Đọc VB1: <i>Tác gia Nguyễn Trãi</i>	1	55	19		Máy tính, Tivi	để lấy được dữ liệu, thông tin và nội dung trong môi trường số.	10.C2, 10.C3, 10.C4
	Đọc VB2: <i>Bình Ngô đại cáo (Đại cáo bình Ngô – Nguyễn Trãi)</i>	3	56 - 57 - 58	19,20		Máy tính, Tivi	3.1NC1a:Áp dụng được các cách tạo và chỉnh sửa nội dung ở các định dạng khác nhau	10.C2, 10.C3, 10.C4
	Đọc VB3: <i>Bảo kính cảnh giới (Gương báu răn mình), bài 43 – Nguyễn Trãi</i>	1	59	20		Máy tính, Tivi		10.C2, 10.C3, 10.C4
	Đọc VB4: <i>Dục Thúy sơn</i>	1	60	20		Máy tính, Tivi		10.C2, 10.C3, 10.C4
	Thực hành tiếng Việt: Sử dụng từ Hán – Việt	1	61	21		Máy tính, Tivi	1.1NC1b:Áp dụng được kỹ thuật tìm kiếm để lấy được dữ liệu, thông tin và nội dung	10.C2, 10.C3, 10.C4

							trong môi trường số. 3.1NC1a: Áp dụng được các cách tạo và chỉnh sửa nội dung ở các định dạng khác nhau	
	- Viết: Viết văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội	2	62-63	21	căn cứ thuyết phục; tôn trọng người đối thoại. 4. Phẩm chất: Kính trọng, biết ơn và học tập những nhân vật kiệt xuất đã có đóng góp lớn lao cho lịch sử và văn hoá dân tộc.	Máy tính, Tivi	1.3NC1a: Thao tác được thông tin, dữ liệu và nội dung để tổ chức, lưu trữ và truy xuất dễ dàng hơn.	10.A1a, 10.B2, 10.B3, 10.C2
	Nói và nghe: Thảo luận về một vấn đề xã hội có ý kiến khác nhau	2	64-65	22		Máy tính, Tivi	1.3NC1a: Thao tác được thông tin, dữ liệu và nội dung để tổ chức, lưu trữ và truy xuất dễ dàng hơn.	10.A1a, 10.B2, 10.B3, 10.C2
7	Quyền năng của người kể chuyện	11	66 - 76	22, 23, 24, 25, 26	1. Đọc: - Nhận biết và phân tích được một số yếu tố của truyện như: người kể chuyện ngôi thứ ba và người kể chuyện ngôi thứ nhất, điểm nhìn, lời người kể chuyện, lời nhân vật.	Máy tính, Tivi	1.1NC1b: Áp dụng được kỹ thuật tìm kiếm để lấy được dữ liệu, thông tin và nội dung trong môi trường số.	10.C2, 10.C3, 10.C4
	Đọc VB1: <i>Người cầm quyền khôi phục uy quyền</i> (trích – Vích-to Huy-gô)	2	66 - 67	22,23	- Phân tích và đánh giá được tình cảm, cảm xúc, cảm hứng chủ đạo mà người viết thể hiện qua văn bản. Phát hiện được các	Máy tính, Tivi	3.1NC1a: Áp dụng được các cách tạo và chỉnh sửa nội dung ở các định	10.C2, 10.C3, 10.C4
	Đọc VB2: <i>Dưới bóng hoàng lan</i> (Thạch Lam)	2	68-69	23		Máy tính, Tivi		10.C2, 10.C3, 10.C4
	Đọc VB3: <i>Một chuyện đùa nho</i>	2	70 - 71	24		Máy tính, Tivi		10.C2, 10.C3,

	nhỏ (An-tôn Sê-khốp)				giá trị đạo đức, văn hoá từ văn bản.		dạng khác nhau	10.C4
	Thực hành tiếng Việt: biện pháp chêm xen, biện pháp liệt kê	1	72	24	- Hiểu được tác dụng của biện pháp chêm xen, liệt kê; biết cách vận dụng vào việc tạo câu. 2. Viết: Viết được một bài văn nghị luận phân tích, đánh giá một tác phẩm văn học: chủ đề, những nét đặc sắc về nghệ thuật. 3. Nói và nghe: Biết thảo luận về một vấn đề có những ý kiến khác nhau; đưa ra được những căn cứ thuyết phục để bảo vệ hay bác bỏ một ý kiến nào đó; tôn trọng người đối thoại.	Máy tính, Tivi	1.1NC1b: Áp dụng được kỹ thuật tìm kiếm để lấy được dữ liệu, thông tin và nội dung trong môi trường số. 3.1NC1a: Áp dụng được các cách tạo và chỉnh sửa nội dung ở các định dạng khác nhau	10.C2, 10.C3, 10.C4
	Viết: Viết bài văn phân tích, đánh giá một tác phẩm văn học (chủ đề, nhân vật trong tác phẩm truyện)	2	73 - 74	25	4. Phẩm chất: Yêu thương, gần bó và thái độ có trách nhiệm đối với quê hương, con người và cuộc sống. - Học sinh tổng hợp kiến thức đã khám phá được qua các bài học trong 8 tuần học kì II để phát triển năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học	Máy tính, Tivi	1.3NC1a: Thao tác được thông tin, dữ liệu và nội dung để tổ chức, lưu trữ và truy xuất dễ dàng hơn.	10.A1a, 10.B2, 10.B3, 10.C2
	Ôn tập kiểm tra giữa học kì II	1	75	25	- Phẩm chất: Trân trọng những giá trị văn học. Giáo dục lòng yêu nước, trách nhiệm với Tổ quốc. Ý thức ôn tập chăm chỉ, nghiêm túc.	Máy tính, Tivi	1.3NC1a: Thao tác được thông tin, dữ liệu và nội dung để tổ chức, lưu trữ và truy xuất dễ dàng hơn.	
	Kiểm tra giữa học kì II	2	76 - 77	26				
	Nói và nghe: Thảo luận về một vấn đề có ý	2	78 - 79	26, 27		Máy tính, Tivi	1.3NC1a: Thao tác được thông tin, dữ liệu và	10.A1a, 10.B2, 10.B3,

	kiến khác nhau						nội dung để tổ chức, lưu trữ và truy xuất dễ dàng hơn.	10.C2
	Chữa bài kiểm tra giữa học kì II	1	80	27		Máy tính, Tivi		
8	Thế giới đa dạng của thông tin	10	81 - 90	27, 28, 29, 30	1. Đọc: - Phân tích và đánh giá được đề tài, thông tin cơ bản của văn bản, cách đặt nhan đề của tác giả; nhận biết được mục đích của người viết; biết suy luận và phân tích mối liên hệ giữa các chi tiết và vai trò của chúng trong việc thể hiện thông tin chính của văn bản. 2. Viết: Viết được bản nội quy hoặc bản hướng dẫn nơi công cộng.	Máy tính, Tivi	1.1NC1b:Áp dụng được kỹ thuật tìm kiếm để lấy được dữ liệu, thông tin và nội dung trong môi trường số.	10.A1, 10.B3, 10.C2, 10.D4
	Đọc VB1: <i>Sự sống và cái chết (Trích Từ điển yêu thích bầu trời và các vì sao – Trịnh Xuân Thuận)</i>	2	81 - 82	27, 28		Máy tính, Tivi	3.1NC1a:Áp dụng được các cách tạo và chỉnh sửa nội dung ở các định dạng khác nhau	10.A1, 10.B3, 10.C2, 10.D4
	Đọc VB2: <i>Nghệ thuật truyền thống của người Việt (Trích Văn minh Việt Nam– Nguyễn Văn Huyền)</i>	2	83 - 84	28		Máy tính, Tivi		10.C2, 10.C3, 10.C4
	Đọc VB3: <i>Phục hồi tầng ozone: Thành công hiếm hoi của nỗ lực toàn cầu (Lê My)</i>	2	85 - 86	29		Máy tính, Tivi		10.C2, 10.C3, 10.C4
	Thực hành tiếng Việt: Sử dụng phương tiện phi ngôn ngữ	1	87	29		Máy tính, Tivi	1.1NC1b 3.1NC1a	10.A1, 10.B3, 10.C2, 10.D4
	Viết: Viết một	1	88	30		Máy tính, Tivi	1.1NC1b:Áp	10.A1a,

	văn bản nội quy hoặc văn bản hướng dẫn nơi công cộng						dụng được kỹ thuật tìm kiếm để lấy được dữ liệu, thông tin và nội dung trong môi trường số. 3.1NC1a: Áp dụng được các cách tạo và chỉnh sửa nội dung ở các định dạng khác nhau.	10.B2, 10.B3, 10.C2
	Nói và nghe: Thảo luận về văn bản nội quy hoặc văn bản hướng dẫn nơi công cộng	2	89 - 90	30	3. Nói và nghe: Biết thảo luận về văn bản nội quy hay văn bản hướng dẫn nơi công cộng đã viết. 4. Phẩm chất: Biết coi trọng giá trị của thông tin, không ngừng mở mang hiểu biết về đời sống xung quanh.	Máy tính, Tivi	1.1NC1b: Áp dụng được kỹ thuật tìm kiếm để lấy được dữ liệu, thông tin và nội dung trong môi trường số.	10.A1a, 10.B2, 10.B3, 10.C2
9	Hành trang cuộc sống	9	91-100	31,32,33,34	1. Đọc: - Nhận biết và phân tích được bối cảnh lịch sử hoặc bối cảnh văn hoá, xã hội của văn hoá; nêu được ý nghĩa của văn bản đối với quan niệm sống của bản thân. - Nhận biết và đánh giá được phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ trong văn bản. 2. Viết: Viết được một bài luận về bản thân.	Máy tính, Tivi	1.1NC1b: Áp dụng được kỹ thuật tìm kiếm để lấy được dữ liệu, thông tin và nội dung trong môi trường số. 3.1NC1a: Áp dụng được các cách tạo và chỉnh sửa nội dung ở các định	10.A1a, 10.B2, 10.B3, 10.C2
	Đọc VB1: <i>Về chính chúng ta</i> (Trích – Các-lô Rô-ve-li)	2	91 - 92	31		Máy tính, Tivi		10.A1a, 10.B2, 10.B3, 10.C2
	Đọc VB2: <i>Con đường không chọn</i> (Rô-bốt Phờ-rót)	1	93	31		Máy tính, Tivi		10.C2, 10.C3, 10.C4

	Đọc VB3: <i>Một đời như kẻ tìm đường</i> (Trích – Phan Văn Trường)	2	94 - 95	32	<p>3. Nói và nghe: Biết thuyết trình về một vấn đề xã hội có sử dụng kết hợp phương tiện ngôn ngữ với phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ.</p> <p>4. Phẩm chất: Biết làm chủ bản thân và có định hướng đúng đắn nhằm phát triển hài hoà các mối quan hệ xã hội, có đóng góp tích cực cho đời sống của cộng đồng.</p>	Máy tính, Tivi	dạng khác nhau.	10.C2, 10.C3, 10.C4
	Thực hành tiếng Việt: Sử dụng phương tiện phi ngôn ngữ (tiếp theo)	1	96	32		Máy tính, Tivi	1.1NC1b: Áp dụng được kỹ thuật tìm kiếm để lấy được dữ liệu, thông tin và nội dung trong môi trường số. 3.1NC1a: Áp dụng được các cách tạo và chỉnh sửa nội dung ở các định dạng khác nhau.	10.A1a, 10.B2, 10.B3, 10.C2
	Viết: Viết bài luận về bản thân	2	97 - 98	33		Máy tính, Tivi	1.3NC1a: Thao tác được thông tin, dữ liệu và nội dung để tổ chức, lưu trữ và truy xuất dễ dàng hơn.	10.A1a, 10.B2, 10.B3, 10.C2
	Nói và nghe: Thuyết trình về một vấn đề xã hội có sử dụng kết hợp phương tiện ngôn ngữ và phương tiện phi ngôn ngữ	2	99 -100	33, 34		Máy tính, Tivi	1.1NC1b: Áp dụng được kỹ thuật tìm kiếm để lấy được dữ liệu, thông tin và nội dung trong môi trường số. 3.1NC1a: Áp	10.A1a, 10.B2, 10.B3, 10.C2

							dụng được các cách tạo và chỉnh sửa nội dung ở các định dạng khác nhau.	
	Ôn tập cuối học kì II	2	101-102	34	- Hệ thống hoá kiến thức đã được học, trong SGK Ngữ văn 10, tập hai. - Phát triển kĩ năng đọc, viết, nói và nghe thông qua việc thực hiện những nhiệm vụ đặt ra trong các bài tập.	Máy tính, Tivi	1.1NC1b:Áp dụng được kỹ thuật tìm kiếm để lấy được dữ liệu, thông tin và nội dung trong môi trường số.	
	Kiểm tra cuối học kì II	2	103-104	34, 35	- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng đã học, rèn luyện vào việc giải quyết những bài tập mang tính tổng hợp.			
	Chữa bài kiểm tra cuối học kì II	1	105	35		Máy tính, Tivi		

2. Phân phối chương trình chuyên đề lớp 10

STT	Bài học	Số tiết	Tiết thứ	Tuần dạy dự kiến	Yêu cầu cần đạt	Thiết bị dạy học	Năng lực số	YCCĐ theo khung 3439 (Giáo dục AI)
1	CD1. Tập nghiên cứu và viết báo cáo về một vấn đề văn học dân gian	10	1-10	1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10	-Biết các yêu cầu và cách thức nghiên cứu một vấn đề văn học dân gian -Biết viết một báo cáo nghiên cứu về một vấn đề văn học dân gian. -Vận dụng được một số hiểu biết từ chuyên đề để đọc hiểu và viết về văn học dân gian. -Biết thuyết trình về một vấn đề văn học dân gian.	Máy tính, Tivi	1.1NC1b:Áp dụng được kỹ thuật tìm kiếm để lấy được dữ liệu, thông tin và nội dung trong môi trường số. 3.1NC1a:Áp dụng được các cách tạo và chỉnh sửa nội dung ở các định dạng khác nhau.	10.A1, 10.B3, 10.C2, 10.D4

STT	Bài học	Số tiết	Tiết thứ	Tuần dạy dự kiến	Yêu cầu cần đạt	Thiết bị dạy học	Năng lực số	YCCĐ theo khung 3439 (Giáo dục AI)
2	CĐ2. Sân khấu hoá tác phẩm văn học	15	11 - 25	11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25	<p>Hiểu thế nào là sân khấu hóa tác phẩm văn học</p> <p>- Biết cách tiến hành sân khấu hóa một tác phẩm văn học</p> <p>- Biết đóng vai các nhân vật và biểu diễn</p> <p>- Nhận biết được sự khác biệt giữa ngôn ngữ trong văn bản văn học và ngôn ngữ trong văn bản sân khấu</p>	Máy tính, Tivi	1.1NC1b:Áp dụng được kỹ thuật tìm kiếm để lấy được dữ liệu, thông tin và nội dung trong môi trường số. 3.1NC1a:Áp dụng được các cách tạo và chỉnh sửa nội dung ở các định dạng khác nhau.	10.B3, 10.C2, 10.D4
3	CĐ3. Đọc, viết, giới thiệu một tập thơ, một tập truyện ngắn hoặc một tiểu thuyết	10	26 - 35	26, 27, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35	<p>- Biết cách đọc một tập thơ, một tập truyện ngắn hoặc một tiểu thuyết</p> <p>- Vận dụng năng lực ngôn ngữ để đọc hiểu một tập thơ, một tập truyện ngắn hoặc một tiểu thuyết</p> <p>- Có thái độ trân trọng đối với những di sản nghệ thuật quý báu mà ông cha ta truyền lại</p>	Máy tính, Tivi	1.1NC1b:Áp dụng được kỹ thuật tìm kiếm để lấy được dữ liệu, thông tin và nội dung trong môi trường số. 3.1NC1a:Áp dụng được các cách tạo và chỉnh sửa nội dung ở các định dạng khác nhau.	10.A1, 10.B3, 10.C2, 10.D4

3. Kế hoạch kiểm tra lớp 10

STT	Tiết	Tuần dự kiến kiểm tra	Ghi chú
1	10	3,4	Bài KTTX số 1
2	20	7	Bài KTTX số 2
3	26-27	9	Kiểm tra, đánh giá giữa HKI
4	32	11	Bài KTTX số 3
5	41	14	Bài KTTX số 4
6	52 - 53	18	Kiểm tra, đánh giá cuối HKI
7	65	22	Bài KTTX số 5
8	25	25	Bài KTTX số 6

9	74	25	Bài KTTX số 7
10	76 - 77	26	Kiểm tra, đánh giá giữa HKII
11	90	30	Bài KTTX số 8
12	100	34	Bài KTTX Số 9
13	103 - 104	35	Kiểm tra, đánh giá cuối HKII

, ngày tháng năm 2026

BAN GIÁM HIỆU

(Ký và ghi rõ họ tên)

TỔ TRƯỞNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

NHÓM TRƯỞNG

(Ký và ghi rõ họ tên)